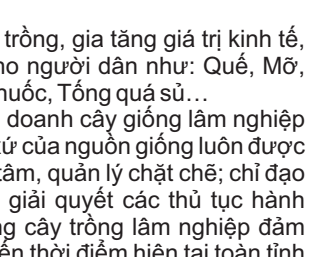


NHÀ NÔNG CẦN BIẾT

Công tác quản lý, công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2023

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Lào Cai công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp đã được chính quyền địa phương các cấp, các ngành quan tâm, chỉ đạo và đạt được những kết quả nhất định. Việc theo dõi, giám sát số lượng, chất lượng cây giống, tăng cường kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ của lô vật liệu giống được thực hiện thường xuyên. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, khuyến cáo người trồng rừng lựa chọn mua cây giống tại các cơ sở sản xuất cây giống lâm nghiệp có uy tín, chất lượng, nhất là cây giống phải có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo tiêu chuẩn xuất vườn; yêu cầu chủ cơ sở sản xuất cung cấp bằng kê vật liệu giống, hồ sơ liên quan đến nguồn gốc vật liệu hợp pháp.

Hệ thống sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh từng bước được hình thành, duy trì ổn định và phát triển. Toàn tỉnh có 117 cơ sở, hộ sản xuất, kinh doanh một số giống cây trồng lâm nghiệp có năng suất, chất lượng cao đã và đang được đưa vào sản xuất, cung ứng cho người dân, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng rừng trồng, gia tăng giá trị kinh tế, nâng cao đời sống, thu nhập cho người dân như: Quế, Mỡ, Trẩu, Sa mộc, Thông mã vĩ, Vối thuốc, Tống quá sủ...


Với tiềm năng sản xuất, kinh doanh cây giống lâm nghiệp thì việc quản lý nguồn gốc, xuất xứ của nguồn giống luôn được Sở Nông nghiệp và PTNT quan tâm, quản lý chặt chẽ; chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính về công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp đảm bảo kịp thời và đúng quy định. Đến thời điểm hiện tại toàn tỉnh có 206,35 ha rừng giống chuyển hóa, 3,1 ha lâm phần tuyển chọn và 320 cây trội còn hiệu lực sử dụng với đa dạng loài cây như Quế, Mỡ, Thông mã vĩ, Trám trắng, Hối, Bò đề, Sặt, Vối thuốc, Thanh mai...


Trong năm 2023 trên địa bàn tỉnh đã công nhận được 06 loại hình rừng giống chuyển hóa với các loài cây Quế (31,0 ha) tại Bảo Thắng (7,0 ha), Sặt (8,2 ha) và 39 cây trội (19 cây Hoàng đàn, 20 cây Tông dù).

Với tiềm năng, nguồn giống phong phú, đa dạng là yếu tố sinh học có tính quyết định trong năng suất và chất lượng rừng trồng. Sử dụng giống tốt là một biện pháp thâm canh mũi nhọn làm tăng sản lượng, chất lượng và hiệu quả của trồng rừng, nhất là đối với trồng rừng sản xuất. Việc quản lý và phát triển nguồn giống trên là cơ sở quan trọng cho phát triển kinh tế đồi rừng trên địa bàn tỉnh và cung cấp cho các địa phương khác thúc đẩy kinh tế lâm nghiệp./

Nguyễn Thị Như Quỳnh – Chi cục Kiểm lâm

Sa Pa xây dựng đô thị, nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp

Triển khai thực hiện phong trào thi đua xây dựng “đô thị - nông thôn Sa Pa sáng - xanh - sạch - đẹp gắn với tăng trưởng xanh” năm 2024. Khối đô thị - nông thôn thị xã Sa Pa bao gồm 18 cơ quan và 16 xã, phường trên địa bàn thị xã đã thực hiện ký cam kết thống nhất triển khai bộ 15 tiêu chí để vận động toàn dân thực hiện ngay từ đầu tháng 1 năm 2024.

Mục tiêu nhằm nâng cao ý thức văn minh của từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện tốt quy định trong sổ tay “đô thị - nông thôn”; đảm bảo mỹ quan nhà ở, trụ sở, cơ sở kinh doanh, không gian công cộng; giảm thiểu xảy ra ô nhiễm môi trường; giảm tối đa vi phạm trật tự đô thị - nông thôn; tiếp tục phấn đấu đạt danh hiệu “đô thị Sa Pa sáng - xanh - sạch - đẹp”.


Ngay sau ký kết triển khai thực hiện phong trào thi đua xây dựng “đô thị - nông thôn Sa Pa sáng - xanh - sạch - đẹp” sáng ngày 07/1/2024, UBND phường Phan Si Păng tổ chức “Ngày chủ nhật sạch” ra quân dọn dẹp vệ sinh môi trường, nạo vét, khơi thông cống rãnh trên khắp các tuyến phố, khu dân cư của phường. Tham gia buổi vệ sinh có ông Cao Bá Quý, UVBT, Phó Chủ tịch UBND thị xã cùng đông đảo cán bộ, đảng viên, nhân dân trên địa bàn phường Phan Si Păng.

Tại buổi ra quân các cán bộ, đảng viên, nhân dân đã chia thành nhiều nhóm hướng về các tuyến phố, ngã đường, khu dân cư như: Nguyễn Chí Thanh, Điện Biên Phủ, Đền Thượng... của phường để quét dọn, thu gom đồng thời phân loại, vận chuyển rác thải đến nơi tập kết. Công ty cáp treo Sun World Fansipan Legend cũng chung tay góp sức trong sự kiện ra quân lần này của UBND phường Phan Si Păng với hàng chục cán bộ nhân viên tham gia.

Ông Cao Bá Quý, Phó Chủ tịch UBND thị xã Sa Pa cho biết: Đề án xây dựng Sa Pa sạch là một cuộc vận động rất lớn nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước và người dân trong công tác bảo vệ môi trường nhằm đảm bảo môi trường Khu du lịch Quốc gia Sa Pa “Sạch - Đẹp - Văn minh”. Việc làm này không chỉ nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân mà còn đẹp trong mắt du khách đến với Sa Pa.

“Ngày chủ nhật sạch” hướng tới xây dựng đô thị “Sa Pa sạch” giờ không chỉ dừng lại ở phong trào mà đã trở thành một nếp sống đẹp, hoạt động thường xuyên của đông đảo nhân dân thị xã Sa Pa./

Đặng Thương Thảo-Văn phòng Điều phối NTM

**VÌ SỨC KHỎE VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG,
HÃY SẢN XUẤT RA NHỮNG SẢN PHẨM THỰC PHẨM CHẤT LƯỢNG, AN TOÀN**

Chịu trách nhiệm xuất bản: LÊ TÂN PHONG - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Lào Cai
Biên tập: TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO; HOÀNG THÀNH TRUNG; TRẦN THỊ KHÁNH HÒA; NGUYỄN THỊ HƯỜNG
Trình bày: HOÀNG THÀNH TRUNG

Văn Phòng sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: Trụ sở Khối 8 - Đại Lộ Trần Hưng Đạo - Phường Nam Cường - TP. Lào Cai
ĐT: 0214 3820062; Fax: 0214 3820080; Email: contact-snnptnt@laocai.gov.vn; Website: http://laocai.gov.vn/sites/snnptnt
Giấy phép xuất bản số 10/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông Lào Cai cấp ngày 19/01/2024



TỈNH LÀO CAI

SỐ 1143
Ngày 12/01/2024

BẢN TIN

Sản xuất & Thị trường

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN LÀO CAI

RA HÀNG TUẦN

Tỉnh Lào Cai ban hành Phương án phòng, chống hạn vụ Đông – Xuân năm 2023-2024

Để chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa hạn hán, thiếu nước, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, dân sinh, kinh tế trên địa bàn, giảm thiểu tối đa thiệt hại do hạn hán, thiếu nước gây ra, UBND tỉnh Lào Cai đã ban hành Phương án phòng, chống hạn vụ Đông Xuân năm 2023 – 2024.

Giải pháp về công trình: Chủ động tích nước đến mức nước dâng bình thường đối với các hồ chứa, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết khí tượng, thủy văn để giữ nguồn nước phục vụ cho sản xuất, không tháo cạn nước để đánh bắt thủy sản trong hồ; xây dựng và thực hiện kế hoạch sử dụng nước hợp lý, phù hợp. Đối với khu vực thiếu hụt nguồn nước, xây dựng phương án bơm nước bổ sung nguồn cho các công trình thủy lợi. Thực hiện sửa chữa các công trình cấp nước sinh hoạt để đảm bảo cung cấp đủ nước cho người dân. Công tác quản lý phân phối, sử dụng nước phải tiết kiệm, hạn chế thất thoát nước; thực hiện các phương pháp tưới luân phiên, nhỏ giọt, phun mưa..., đồng thời thực hiện các biện pháp chống thấm, giảm lượng nước rò rỉ đến mức thấp nhất trên các tuyến dẫn nước; kiểm tra, theo dõi tình hình hạn hán đến tận nơi sản xuất nhằm ứng phó kịp thời và giảm thiểu tối đa thiệt hại của người dân. Bố trí kinh phí sửa chữa, nâng cấp, nạo vét, cải tạo các hồ chứa được đầu tư lâu năm đã xuống cấp, hư hỏng để nâng cao năng lực tích trữ nước phục vụ tưới. Khảo sát các địa điểm có nguồn nước ổn định để dự phòng cấp bổ sung; đào thêm ao, hồ tạo nguồn nước dự trữ phục vụ nước tưới và sinh hoạt trong mùa khô.

Giải pháp phi công trình: Căn cứ tình hình thực tế của từng địa phương, chính quyền và các tổ chức, đoàn thể chủ động theo dõi diễn biến thời tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng và dự báo của cơ quan Khí tượng thủy văn, kịp thời triển khai các giải pháp thích hợp, giảm thiểu thiệt hại về sản xuất do hạn hán gây ra. Tăng cường công tác thông tin về thời tiết; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân tham gia làm công tác thủy lợi, nâng cao ý thức trong sử dụng và bảo vệ công trình; hướng dẫn nhân dân sử dụng nước tiết kiệm trong sinh hoạt và sản xuất, nâng cao nhận thức trong sử dụng nguồn nước tại địa phương. Ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các trường hợp tự ý ngăn chặn, đắp, đào xẻ kênh lấy nước không theo kế hoạch cung cấp nước tưới, nước sinh hoạt đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Giải pháp về nguồn lực: Các địa phương cần xác định rõ các điểm xảy ra hạn hán, huy động nhân lực, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp để tham gia chống hạn; huy động các nguồn vốn của địa phương để thực hiện sửa chữa hư hỏng, nạo vét bùn cát do bồi lắng công trình đầu mối, kênh trục chính.

Giải pháp tổ chức quản lý, vận hành công trình: UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn và các hợp tác xã thường xuyên kiểm tra, rà soát toàn bộ hệ thống công trình thủy lợi, cấp nước sinh hoạt được giao quản lý khơi thông dòng chảy, tu sửa, nạo vét hệ thống kênh mương; Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho sửa chữa, nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi, công trình cấp nước tập trung nông thôn trên địa bàn để phục vụ tích, trữ, cấp nước cho nhân dân; vận hành các công trình thủy lợi một cách hợp lý, cung cấp nước kịp thời cho sản xuất nông nghiệp và huy động các nguồn hợp pháp khác để tăng cường khắc hạn./

Trần Thu Thảo – Chi cục Thủy lợi

Kiểm tra hệ thống công trình thủy lợi

Trong số này

● **Tỉnh Lào Cai ban hành Phương án phòng, chống hạn vụ Đông – Xuân năm 2023-2024**
(Trang 1)

● **Thông tin thị trường nông sản trong tỉnh, Hà Khẩu, tỷ giá VNĐ/NDT.**
(Trang 2)

● **Gương sản xuất giỏi: Bắc Hà điểm sáng nông nghiệp hữu cơ**
(Trang 3)

● **Nhà nông cần biết: Công tác quản lý, công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2023 Sa Pa xây dựng đô thị, nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp**
(Trang 4)

VÌ SỨC KHỎE VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG,

HÃY SẢN XUẤT RA NHỮNG SẢN PHẨM THỰC PHẨM CHẤT LƯỢNG, AN TOÀN

GIÁ BÁN LẺ MỘT SỐ MẶT HÀNG NÔNG LÂM SẢN TẠI THỊ TRƯỜNG TỰ DO

I. THỊ TRƯỜNG TRONG TỈNH (ngày 12/01/2024)

Tên sản phẩm	Lào Cai	Bảo Thắng	Bảo Yên	Văn Bàn	Bắc Hà	Mường Khương	Sa Pa	Bát Xát	Si Ma Cai
A. NHÓM NÔNG SẢN (đ/kg, đ/lit)									
Thóc tẻ thường	12.000	9.000	9.000	8.500	12.000	14.000	10.000	13.000	8.000
Gạo tẻ thường	15.000	13.000	14.000	16.000	18.000	18.000	13.000	14.000	18.000
Ngô đỗ	6.000	6.000	9.000	8.500	9.000	9.000	9.000	7.500	10.000
Gạo Sếng Cù	32.000	30.000	30.000	29.000	28.000	30.000	33.000	31.000	32.000
Đậu tương	25.000	25.000	26.000	45.000	25.000	35.000	50.000	26.000	45.000
Lợn (hơi) siêu nạc	66.000	65.000	60.000	60.000	56.000	60.000	58.000	69.000	57.000
Lợn (hơi) đen bản địa	78.000	60.000	60.000	80.000	65.000	63.000	75.000	79.000	60.000
Gà (hơi) ta	110.000	130.000	130.000	120.000	170.000	150.000	160.000	110.000	150.000
Gà (hơi) lông màu	63.000	75.000	80.000	61.000	85.000	80.000	75.000	64.000	60.000
Gà (hơi) lông trắng	55.000	55.000	80.000	62.000	65.000	75.000	85.000	68.000	75.000
Thịt bò (bắp)	260.000	230.000	300.000	300.000	250.000	300.000	320.000	250.000	350.000
Trứng gà ta (quả)	6.000	5.000	5.000	5.000	6.000	6.000	6.000	5.000	6.000
Bắp cải	18.000	20.000	18.000	18.000	18.000	18.000	15.000	15.000	15.000
Su su	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	6.000	7.000	10.000
Chuối	3.800	3.000	3.500	3.800	3.500	2.000	4.000	3.000	4.000
Dứa	12.000	10.000	9.000	10.000	8.000	6.000	10.000	6.000	7.000
Đậu xanh	37.000	32.000	30.000	31.000	35.000	28.000	35.000	30.000	35.000
Mật ong	370.000	370.000	350.000	350.000	350.000	300.000	400.000	360.000	380.000
Chè khô loại thường	180.000	140.000	150.000	140.000	140.000	120.000	300.000	150.000	300.000
Miến đao	85.000	87.000	88.000	90.000	88.000	90.000	87.000	83.000	90.000
Tương ớt	35.000	35.000	40.000	50.000	30.000	40.000	45.000	38.000	37.000
B. NHÓM LÂM SẢN (đ/kg, đ/lit, đ/m³)									
Tinh dầu quế (lit)		600.000	600.000	520.000	600.000	520.000	750.000	800.000	800.000
Vỏ quế khô (kg)	50.000	55.000	46.000	50.000	52.000				
Sa nhân tươi (kg)	120.000	120.000		130.000		150.000		120.000	150.000
Gỗ tròn mỡ (m³)	1.700.000	1.500.000	1.400.000	1.500.000	1.500.000			1.500.000	
Gỗ xẻ mỡ (m³)	2.400.000	2.800.000		2.700.000				2.900.000	
C. NHÓM THỦY SẢN (đ/kg)									
Cá chép	65.000	65.000	60.000	80.000	65.000	60.000	75.000	70.000	80.000
Cá trắm	85.000	75.000	75.000	80.000	75.000	70.000	85.000	80.000	90.000
Cá rô đơn tính	50.000	50.000	48.000	60.000	50.000	50.000	55.000	45.000	60.000
Cá tầm	200.000			260.000	220.000	250.000	250.000	220.000	220.000
Cá hồi	450.000			380.000	430.000	400.000	320.000	400.000	380.000

II. TẠI CHỢ HÀ KHÁU (Văn Nam - Trung Quốc, ngày 12/01/2024) Tỷ giá quy đổi ngoại tệ: 3.361 VNĐ

Lương thực, thực phẩm	Giá	Đơn vị tính	Rau, quả	Giá	Đơn vị tính
1. Gạo tẻ thường	20.000	VNĐ/kg	1. Lê TQ	25.000	VNĐ/kg
2. Đậu xanh L 1	40.000	VNĐ/kg	2. Nho TQ	70.000	VNĐ/kg
3. Gạo nếp L1	40.000	VNĐ/kg	3. Táo TQ	55.000	VNĐ/kg
4. Đậu tương L1	45.000	VNĐ/kg	4. Lựu TQ	40.000	VNĐ/kg
5. Thịt lợn hơi (TQ)	60.000	VNĐ/kg	5. Súp lơ TQ	16.000	VNĐ/kg
			6. Cải thảo	10.000	VNĐ/kg
			7. Ớt ngọt TQ	34.000	VNĐ/kg

VÌ SỨC KHỎE VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG,
HÃY SẢN XUẤT RA NHỮNG SẢN PHẨM THỰC PHẨM CHẤT LƯỢNG, AN TOÀN

GƯƠNG SẢN XUẤT GIỎI

Bắc Hà điểm sáng nông nghiệp hữu cơ

Huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai đã tận dụng tốt những tiềm năng sẵn có, trở thành địa phương có diện tích sản xuất nông nghiệp hữu cơ lớn nhất toàn tỉnh nói riêng và cả nước nói chung. Đến hết năm 2023, toàn huyện Bắc Hà đã có 3.388,44ha (gồm chè, quế) đạt chứng nhận hữu cơ.

“Quả ngọt” từ nông nghiệp hữu cơ

Nông nghiệp hữu cơ đang là xu thế chung của nông nghiệp toàn cầu, hướng đến những giá trị bền vững, an toàn, thân thiện với môi trường sống. Đối với huyện vùng cao như Bắc Hà, điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng, đặc biệt là thói quen canh tác truyền thống rất phù hợp để chuyển đổi theo hướng hữu cơ nên có thể nói đây là thế mạnh, tiềm năng trong phát triển nông nghiệp của huyện. Đến hết năm 2023, toàn huyện có 3.388,44ha (gồm chè, quế) đạt chứng nhận hữu cơ.

Ngoài cây chè và cây quế, các loại cây trồng, vật nuôi khác cũng đang được huyện quan tâm, định hướng chỉ đạo thực hiện sản xuất theo tiêu chuẩn hữu cơ để nâng cao giá trị như: Cây ăn quả ôn đới; cây rau trái vụ, rau an toàn; cây dược liệu; chăn nuôi lợn đen bản địa hữu cơ, chăn nuôi gà địa phương hữu cơ,...

Với những ưu việt trong sản xuất nông nghiệp hữu cơ góp phần giảm thiểu sử dụng các chất hóa học trong sản xuất nông nghiệp, đưa hoạt động sản xuất nông nghiệp về lại gần với thiên nhiên. Thời gian tới, huyện Bắc Hà tiếp tục định hướng duy trì và phát triển đa dạng các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn, cụ thể, như: Đến năm 2025, mạnh dạn chuyển đổi diện tích canh tác thông thường sang sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên 5.000ha bao gồm quế, chè (chuẩn hệ thống hiệp hội hữu cơ quốc tế IFOAM), dược liệu tự nhiên, cây ăn quả ôn đới, rau (chuẩn hữu cơ Việt Nam),... Giai đoạn 2026-2030: Phấn đấu tổng diện tích sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên 10.000ha gồm: Quế, chè, dược liệu tự nhiên (chuẩn iFOAM), cây quả ôn đới, rau, lúa đặc sản, chăn nuôi bản địa (chuẩn hữu cơ Việt Nam),...

Đề nông nghiệp hữu cơ phát triển bền vững

Bên cạnh kết quả đã đạt được, sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên của huyện Bắc Hà còn gặp không ít khó khăn, hạn chế như: nhận thức của người sản xuất về NNHC còn hạn chế; phần lớn các hộ nông dân Bắc Hà sản xuất với quy mô hộ gia đình, nhỏ, manh mún nên khó để lập đội, nhóm sản xuất hữu cơ; sản xuất chủ yếu theo phương pháp truyền thống; một bộ phận hộ nông dân chưa quan tâm áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, thiếu đầu tư chăm sóc, vì vậy năng suất thấp, bấp bênh...

Trong thời gian tới huyện Bắc Hà tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển sản xuất hữu cơ trên địa bàn, cụ thể như: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân về sự cần thiết, tính tất yếu và hiệu quả của phát triển nông nghiệp hữu cơ nói chung và phát triển cây chè, cây quế nói riêng. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về sản xuất nông nghiệp hữu cơ cho cán bộ quản lý các cấp, đặc biệt tăng cường tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn chuyển giao kỹ thuật sản xuất nông nghiệp hữu cơ cho người dân. Hàng năm, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về canh tác hữu cơ.../.

Lưu Hoà - Trung tâm Khuyến nông và DVNN

VÌ SỨC KHỎE VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG,
HÃY SẢN XUẤT RA NHỮNG SẢN PHẨM THỰC PHẨM CHẤT LƯỢNG, AN TOÀN

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT

(Từ 06/01/2024 đến 12/01/2024)

* Tình hình sản xuất nông, lâm nghiệp

1. Trồng trọt

Cây lúa: Toàn tỉnh dự kiến gieo cấy khoảng 10.000 ha, trong đó: TP Lào Cai 550 ha, Bát Xát 1.009 ha, Bảo Thắng 1.700 ha, Văn Bàn 3.311 ha, Bảo Yên 2.600 ha, Mường Khương 400 ha, Bắc Hà 430 ha. Thời vụ: Gieo cấy 100% trà xuân muộn, gieo mạ xung quanh tiết lập Xuân 04/02/2024; cấy khi mạ có 3 lá thật và kết thúc cấy trong tháng 3 để kịp thời giải phóng đất cho sản xuất lúa Mùa. Tổng nhu cầu giống: 440 tấn (thuần 350 tấn tương đương 7.000 ha, lai 90 tấn tương đương 3.000 ha).

Cây ngô: Diện tích gieo trồng dự kiến khoảng 10.200 ha, trong đó: TP Lào Cai 400 ha, Bát Xát 2.700 ha, Bảo Thắng 2.100 ha, Văn Bàn 2.100 ha, Bảo Yên 1.500 ha, Mường Khương 1.150 ha và Bắc Hà 250 ha. Thời vụ gieo trồng vùng thấp từ trung tuần tháng 2, tháng 3. Tổng nhu cầu giống khoảng 204 tấn giống các loại.

2. Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản

Tổng đàn gia súc thực hiện 610.830 con, đạt 97,58% KH năm (trong đó đàn lợn 443.220 con); tổng đàn gia cầm lũy kế 5.165 nghìn con, đạt 99,33% KH năm; sản lượng thịt hơi thực hiện trong tuần ước đạt 1.430 tấn, lũy kế 2.650 tấn, đạt 3,58% KH. Diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản ao, hồ nhỏ thực hiện 2.292 ha, đạt 97,53% KH năm; sản lượng thủy sản các loại thực hiện trong tuần đạt 245 tấn, lũy kế 465 tấn, đạt 3,66% KH.

Tình hình dịch bệnh: Không phát hiện Dịch tả lợn Châu phi và Dịch bệnh đại.

3. Lâm nghiệp

Trong tuần trồng được 5,1 ha; trong đó trồng mới rừng sản xuất 2,1ha/1.700 ha (= 0,12%KH) và trồng lại rừng 3,0 ha. Bảo vệ rừng: 277.865/277.865ha; khoanh nuôi tái sinh: 2.573/2.763 ha (Trong đó: KNTS mới: 0/190 ha; KNTS chuyển tiếp: 2.573/2.573ha). Trồng cây xanh phân tán: Trong tuần trồng được 3.200cây/2.000.000 cây (=0,16%KH). Khai thác gỗ: 627,7 m³ (lũy kế 896,8m³); trong đó, khai thác chính 785,4 m³, khai thác cây phân tán 111,4 m³. Khai thác lâm sản khác: Lũy kế 42,5 tấn (măng tươi và các loại hạt...).

Kiểm tra, phát hiện 04 vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp tại huyện Bắc Hà, Sa Pa.

* Một số nhiệm vụ trong tuần tới

- Tiếp tục Phối hợp với các địa phương đồn đốc nhân dân tập trung chăm sóc và thu hoạch cây trồng vụ Đông. Chuẩn bị các điều kiện triển khai trồng mới các cây trồng chủ lực đảm bảo kế hoạch giao.

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường kiểm tra, giám sát dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Chỉ đạo, hướng dẫn sản xuất và quản lý giống vật nuôi, giống thủy sản, môi trường chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; kiểm tra đồn đốc các địa phương thực hiện công tác phòng chống thiên tai cho vật nuôi và thủy sản. Kiểm tra công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, quản lý giống vật nuôi, giống thủy sản.

Đôn đốc các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân chủ động gieo ươm cây giống để trồng rừng năm 2024; tăng cường tuần tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

Tiếp tục theo dõi tình hình thời tiết, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các địa phương triển khai đồng bộ các biện pháp bảo vệ cây trồng vật nuôi, đồng thời đồn đốc, chỉ đạo vận hành công trình thủy lợi, cấp nước sinh hoạt.../.

Nguyễn Thu Hằng - VP Sở